TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140 /2019/HSST
Ngày: 22/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1.Ông Vũ Văn Chuyển

2.Bà Nguyễn Thị Mùi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp. – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Khánh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:469/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S - sinh ngày 04/4/1973, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/7/2019 đến ngày 02/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút, ngày 28/7/2019, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì, đang làm nhiệm vụ tại Tổ 4B, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn S, sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú: Khu 2, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. S tự giác giao nộp 01 gói giấy có đặc

điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, S khai nhận là ma túy Heroine của S, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu ở trên. Đồng thời còn thu giữ của S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu hồng, số IMEI 357623/08/797678/1 kèm 02 sim trong máy; Tiền Việt Nam: 130.000đồng (Một trăm ba mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Đỗ Văn S. Tại bản Kết luận giám định số 959/KLGĐ ngày 31/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng bên trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 0,215gam, loại Heroine".

* Heroine : số thứ tự 09, Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại 0,169 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói đửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy, S khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 27/7/2019, S một mình đi bộ ra khu vực chợ đêm thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp một người đàn ông giới thiệu tên là M, khoảng 50 tuổi, S không biết địa chỉ cụ thể của người này. S hỏi mua của M 300.000 đồng tiền ma túy. M đồng ý bán ma túy cho S và nhận tiền S đưa, M hẹn khoảng 08 giờ ngày 28/7/2019 sẽ để ma túy Heroine vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba ở khu vực gốc cây si thuộc Tổ 4B, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để S đến lấy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/7/2019, S một mình đi bộ đến khu vực đã hẹn thì thấy ở gốc cây si có vỏ bao thuốc lá Vinataba, S nhặt vỏ bao thuốc lá kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chưa chất bột, cục màu trắng. Biết được đây chính là gói ma túy heroine đã hỏi mua của người tên M ngày hôm trước nên S cầm lấy gói ma túy và vứt bỏ bao thuốc lá để đi tìm nơi sử dụng. Khi S vừa đi được một đoạn thì bị Tổ công tác Công an thành phố Việt Trì làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 143/CT-VKS-VT ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung hoặc thay đổi nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1, 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 28/7/2019 đến ngày 02/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo không có tài sản gì, bị cáo chỉ có 01 chiếc điện thoại Samsung vỏ màu hồng và 130.000 đồng đã bị thu giữ, ngoài ra bị cáo không có tài sản gì khác nên cần tịch thu số tài sản trên của bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 959/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,169 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định và 02 sim số điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo S.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố Tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ10 phút, ngày 28/7/2019, tại Tổ 4b, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,215gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

Tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, bố của bị cáo là ông Đỗ Văn Sảo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội

do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Hình phạt bổ sung: Qua xác minh và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo chỉ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu hồng số IMEI 357623/08/797678/1 bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày và 130.000 đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo lao động mà có, ngoài ra bị cáo không có tài sản gì khác nên cần tịch thu số tài sản trên của bị cáo.

[2] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 959/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có 0,169 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 02 sim điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[3] *Về nguồn gốc số Ma túy:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mua ma túy của một người tên M nhưng bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì chưa đủ căn cứ để điều tra là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Đỗ Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1,5 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51Bộ luật Hình sự:

1.Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 28/7/2019 đến ngày 02/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung vỏ màu hồng, số IMEI 357623/08/797678/1 và 130.000đ (một trăm ba mươi nghìn đồng) của bị cáo S.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án thành phố Việt Trì).

2. Về vật chứng vụ án: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 959/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,169gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định và 02 sim số điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo S.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án thành phố Việt Trì).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê, Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê, Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toàán nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 22/10/2019.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: UBND phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đếnUBND phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 25/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn Hưng**; - Tên gọi khác: Không có;

- Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1979;

- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 58, khu 14, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Hưng phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn Hưng 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 06/10/2018.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Hưng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án thành phố Việt Trì)

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ gồm: 02 bì niêm phong có số 990/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có:

Bì số 01: 0,006gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định.

Bì số 02; 0,142 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy sim số điện thoại 0947.280.065 đã thu giữ trong chiếc điện thoại của bị cáo Hưngvà 01 lưỡi dao lam hiệu Croma đã cũ, 30 mảnh giấy kích thước 3x3cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355506/05/237992/9 đã thu giữ của bị cáo Hưng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án thành phố Việt Trì)

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Hưng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọđược biết.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- UBND p.Thanh Miếu

- Lưu HS;

Lý Thị Thanh Huyền